

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 317/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công Đ, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2005 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là phường A, quận H, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị N1 (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/8/2024 đến ngày 08/9/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2025; có mặt.

2. Đinh Phúc Đ1, sinh ngày 10 tháng 03 năm 2001 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 58/143 đường T, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Phúc L và bà Trần Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/8/2024 đến ngày 08/9/2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh T; địa chỉ trụ sở:

Số 199, đường Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Trần Văn L, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 21/18/35 Phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số 3108/GUQ-BN ngày 31/8/2024); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Anh T1, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 94/112 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị T2; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công Đ và Đinh Phúc Đ1 là nhân viên phân loại hàng tại kho của Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh T có địa chỉ tại số 59 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ngày 29/8/2024, trong quá trình phân loại hàng, Đ thấy có 01 thùng cát tông bên trong chứa điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Sáng ngày 30/8/2024, Đ rủ Đ1 trộm cắp 02 chiếc điện thoại trong thùng cát tông trên. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi tại kho phân loại hàng chỉ có Đ và Đ1, cả hai thống nhất: Đ1 đứng ở khu vực đầu dây chuyền còn Đ bê thùng cát tông chứa điện thoại trên từ khu vực hàng dời ra khu vực để xe đẩy hàng cách đó khoảng 07 mét. Đ dùng chìa khóa xe máy (nhặt được từ trước trên đường Đà Nẵng), rạch băng dính dán nắp thùng, mở thùng cát tông lấy 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno12F dung lượng 8GB/256GB là tài sản của anh Phạm Anh T1 gửi chuyển phát nhanh qua Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh T. Sau đó, Đ dùng áo phong màu đen của mình, bọc 02 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được, đi đến chỗ Đ1 thì bị chị Nguyễn Thị T2 là nhân viên của Công ty xem camera phát hiện, bắt quả tang và thông báo cho quản lý của Công ty là anh Trần Văn L. Anh L đã thông báo ngay cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F màu xanh, dung lượng 8G/256GB, tài sản mới nguyên hộp của nhà sản xuất, chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F màu xám, dung lượng 8G/256GB, tài sản mới nguyên hộp của nhà sản xuất, chưa qua sử dụng; 01 chìa khóa xe máy đã qua sử dụng; 01 áo phong màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Công Đ dùng để bọc 02 chiếc điện thoại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ngô Quyền: Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 12F, dung lượng 8G/256GB, tài sản mới, chưa qua sử dụng, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá khoảng 9.300.000 đồng/cái. Tổng giá trị tài sản đến thời điểm bị xâm hại có giá khoảng 18.600.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý 01 chìa khoá xe máy đã qua sử dụng, 01 áo phông màu đen đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 2658 ngày 20/9/2024, trả lại 02 chiếc điện thoại OPPO Reno 12F cho đại diện Công ty TNHH một thành viên chuyên phát nhanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH một thành viên chuyên phát nhanh T và anh Phạm Anh T1 không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 313/CT-VKSNQ ngày 25/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công Đ, Đinh Phúc Đ1 về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ với mức án tù 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Phúc Đ1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đinh Phúc Đ1 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khoá xe máy đã qua sử dụng, 01 áo phông màu đen đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng: Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 30/8/2024, tại kho hàng của Công ty TNHH MTV chuyên phát nhanh T, địa chỉ số 59 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Công Đ và Đinh Phúc Đ1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 12F, trị giá 18.600.000 đồng của anh Phạm Anh T1 do Công ty TNHH MTV chuyên phát nhanh T đang quản lý. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Công Đ, Đinh Phúc Đ1 đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 17; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về nhân thân:

[6] Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ1 có thời gian tham gia quân ngũ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò trong đồng phạm:

[9] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đ là người khởi xướng, trực tiếp vào lấy tài sản còn bị cáo Đ1 là người cảnh giới. Vì vậy, đánh giá vai trò của bị cáo Đ cao hơn bị cáo Đ1 trong đồng phạm.

[10] Bị cáo Nguyễn Công Đ trong thời gian chuẩn bị xét xử được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng đã đi khỏi nơi cư trú khi chưa được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú và giấy phép của Tòa án. Tòa án đã ra quyết định thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bằng biện pháp tạm giam đối với bị cáo Đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[11] Đối với bị cáo Đinh Phúc Đ1 có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đúng nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, Hội đồng xét xử xét thấy không cần T2 cách ly bị cáo Đ1 ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[12] Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần T2 bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[13] Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[14] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khoá xe máy đã qua sử dụng, 01 áo phông màu đen đã qua sử dụng.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[16] Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công Đ; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Phúc Đ1.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Công Đ, Đinh Phúc Đ1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Công Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, buộc bị cáo phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2025.

+ Bị cáo Đinh Phúc Đ1 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Phúc Đ1 cho Ủy ban nhân dân phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao

giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đinh Phúc Đ1 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khoá xe máy đã qua sử dụng đựng trong phong bì dán kín có dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; 01 áo phông màu đen đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Công Đ, Đinh Phúc Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ngô Quyền;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo